

# **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

**CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2012**

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA**



## MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Hội đồng quản trị	2 - 5
3. Báo cáo kiểm toán	6
4. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2012	7 - 10
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2012	11
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2012	12 - 13
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2012	14 - 42

\*\*\*\*\*

## **BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Hội đồng quản trị Công ty trình bày Báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012 đã được kiểm toán.

### **Khái quát về Công ty**

Công ty Cổ phần Tập Đoàn Đầu Tư IPA, trước đây là Công ty TNHH Dịch Vụ Giao Nhận Hàng Hóa VTS Hà Nội, được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 042493 ngày 9 tháng 3 năm 1998 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Thành phố Hà Nội cấp.

Trong quá trình hoạt động Công ty đã 3 lần được Sở Kế Hoạch và Đầu Tư thành phố Hà Nội cấp bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do các thay đổi về ngành nghề kinh doanh, vốn điều lệ và đổi tên Công ty, trong đó, ngày 16 tháng 9 năm 2005 Công ty đổi tên từ Công ty TNHH Dịch Vụ Giao Nhận Hàng Hóa VTS Hà Nội thành Công ty TNHH Dịch Vụ Hậu Cần VTS; ngày 30 tháng 3 năm 2007 đổi tên thành Công ty TNHH Đầu Tư và Tài Chính IPA. Ngày 28 tháng 12 năm 2007, Công ty được chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Tập Đoàn Đầu Tư IPA theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103021608 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Thành phố Hà Nội cấp cùng ngày. Ngày 31 tháng 12 năm 2007, Công ty chính thức nhận sáp nhập Công ty Cổ phần Đầu Tư IPA theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ nhất do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Thành phố Hà Nội cấp cùng ngày.

***Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: 600.000.000.000 VND***

### ***Trụ sở hoạt động***

Địa chỉ : Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại : (04) 39 410 510

Fax : (04) 39 410 500

Web site : ipa.com.vn

Mã số thuế : 0100779693

Các đơn vị trực thuộc:

Tên đơn vị	Địa chỉ
Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh	Số 93-95 Phố Đức Chính – Phường Nguyễn Thái Bình – Quận 1 – Thành phố Hồ Chí Minh

### ***Hoạt động kinh doanh của Công ty là :***

- Tư vấn đầu tư, tư vấn hỗ trợ doanh nghiệp, nghiên cứu thị trường, phân tích thị trường, tư vấn và quản lý kinh doanh, quản trị doanh nghiệp (không bao gồm tư vấn pháp luật và tài chính);
- Kinh doanh bất động sản;
- Cung cấp giải pháp công nghệ phần mềm trong lĩnh vực tài chính ngân hàng;



- Xây dựng nhà máy điện và kinh doanh điện thương phẩm;
- Kinh doanh nhà hàng, khách sạn, kinh doanh khu du lịch, khu vui chơi giải trí (không bao gồm kinh doanh phòng hát karaoke, vũ trường, quán bar);
- Lữ hành quốc tế, lữ hành nội địa;
- Dịch vụ tư vấn đầu tư thực hiện việc mua, bán doanh nghiệp;
- Tư vấn cổ phần hóa, xác định giá trị doanh nghiệp (không bao gồm tư vấn pháp luật và tài chính);
- Tư vấn cung cấp giải pháp công nghệ điện tử và thông tin thị trường (trừ thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra);
- Tư vấn chiến lược truyền thông;
- Môi giới, xúc tiến thương mại;
- Dịch vụ nghiên cứu phát triển thị trường;
- Dịch vụ quản lý dự án;
- Dịch vụ quan hệ công chúng;
- Quảng cáo thương mại và quảng cáo phi thương mại;
- Vận tải hàng hóa, vận tải hành khách bằng xe ô tô;
- Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh.

#### **Tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh**

Tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2012, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty được trình bày trong Báo cáo tài chính đính kèm báo cáo này (từ trang 07 đến trang 42).

#### **Sự kiện phát sinh sau ngày năm tài chính**

Ban Giám đốc Công ty khẳng định không có sự kiện nào phát sinh sau ngày 31 tháng 12 năm 2012 cho đến thời điểm lập báo cáo này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính.

#### **Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý**

Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này gồm:

##### **Hội đồng quản trị**

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Vũ Hiền	Chủ tịch	28/12/2007	-
Ông Nguyễn Lưu Thụy	Thành viên	28/12/2007	-
Bà Phạm Minh Hương	Thành viên	28/12/2007	-
Bà Nguyễn Ngọc Thanh	Thành viên	28/12/2007	-
Ông Mai Hữu Đạt	Thành viên	24/06/2011	-

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA**  
**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)**

***Ban kiểm soát***

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Bà Phạm Thị Hồng Hoa	Trưởng ban	24/06/2011	-
Bà Nguyễn Thị Hồng Khánh	Thành viên	15/06/2010	-
Bà Phạm Thị Tổ Loan	Thành viên	24/06/2011	-

***Ban Giám đốc***

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Nguyễn Tổng Sơn	Giám đốc tài chính	25/05/2011	-

**Kiểm toán viên**

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012, A&C bày tỏ nguyện vọng tiếp tục được chỉ định là kiểm toán viên độc lập của Công ty.

**Trách nhiệm của Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong từng năm tài chính. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các phán đoán và các ước tính một cách thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.

Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đảm bảo rằng, Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập Báo cáo tài chính; các số kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tại bất kỳ thời điểm nào, với mức độ chính xác hợp lý tình hình tài chính của Công ty và Báo cáo tài chính được lập tuân thủ các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm bảo vệ an toàn tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

**Phê duyệt Báo cáo tài chính**

Hội đồng quản trị phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Tập Đoàn Đầu Tư IPA tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2012, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban



**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA**  
**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)**

---

hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

Thay mặt Hội đồng quản trị



**Vũ Hiền**  
**Chủ tịch Hội đồng quản trị**  
**Người đại diện theo pháp luật**

Ngày 03 tháng 6 năm 2013



**BAKER TILLY  
A&C**

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN  
AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.**



Headquarters : 229 Dong Khoi St., Dist. 1, Ho Chi Minh City  
Tel: (84.8) 38 272 295 - Fax: (84.8) 38 272 300  
Branch in Ha Noi : 40 Giang Vo St., Dong Da Dist., Ha Noi City  
Branch in Nha Trang : 18 Tran Khanh Du St., Nha Trang City  
Branch in Can Tho : 162C/4 Tran Ngoc Que St., Can Tho City  
www.a-c.com.vn

Số: 263/2013/BCTC-KTTV-NT

**BÁO CÁO KIỂM TOÁN  
VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2012  
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA**

**Kính gửi: CỘ ĐỒNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2012 của Công ty Cổ phần Tập Đoàn Đầu Tư IPA gồm: Bảng cân đối kế toán tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2012, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, được lập ngày 15 tháng 3 năm 2013, từ trang 07 đến trang 42 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của Kiểm toán viên là đưa ra ý kiến về các báo cáo này dựa trên kết quả công việc kiểm toán.

**Cơ sở ý kiến**

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán phải lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng Báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, kiểm tra các bằng chứng xác minh những thông tin trong Báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc cũng như cách trình bày tổng thể Báo cáo tài chính. Chúng tôi tin rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của chúng tôi.

**Các vấn đề ảnh hưởng đến ý kiến Kiểm toán viên**

Công ty chưa ghi nhận khoản lãi cho Công ty Cổ phần Khoáng Sản và Luyện Kim Vạn Lợi - Bắc Kạn vay với số tiền 44.593.871.510 VND (phát sinh trong năm 2011 và năm 2012) do không chắc chắn có khả năng thu hồi khoản thu nhập này.

**Ý kiến của kiểm toán viên**

Theo ý kiến chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu trên, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Tập Đoàn Đầu Tư IPA tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2012, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành.

**Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C  
Chi nhánh Hà Nội**



**Nguyễn Hoàng Đức - Giám đốc**  
Chứng chỉ kiểm toán viên số: 0368/KTV

TP. Hà Nội, ngày 03 tháng 6 năm 2013

**Phan Thị Ngọc Trâm - Kiểm toán viên**  
Chứng chỉ kiểm toán viên số: 0979/KTV



**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA**

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2012

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A - TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>114.835.644.743</b>	<b>159.577.145.319</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>V.1</b>	<b>2.666.908.186</b>	<b>86.302.646.076</b>
1. Tiền	111		2.666.908.186	62.302.646.076
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	24.000.000.000
<b>II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		<b>106.348.980.651</b>	<b>4.249.905.273</b>
1. Đầu tư ngắn hạn	121	V.2	152.438.434.867	4.632.351.888
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	129	V.3	(46.089.454.216)	(382.446.615)
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>(1.539.987.407)</b>	<b>61.597.598.211</b>
1. Phải thu khách hàng	131	V.4	-	9.095.008.461
2. Trả trước cho người bán	132	V.5	2.806.494.876	5.541.946.266
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Các khoản phải thu khác	135	V.6	35.153.517.717	86.460.643.484
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139	V.7	(39.500.000.000)	(39.500.000.000)
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
1. Hàng tồn kho	141		-	-
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>7.359.743.313</b>	<b>7.426.995.759</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.8	47.680.066	23.119.977
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		220.500.591	152.681.765
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154	V.9	57.285.419	57.285.419
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	157		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	158	V.10	7.034.277.237	7.193.908.598



# CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>B- TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>1.249.005.303.897</b>	<b>1.323.922.312.526</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Vốn kinh doanh ở các đơn vị trực thuộc	212		-	-
3. Phải thu dài hạn nội bộ	213		-	-
4. Phải thu dài hạn khác	218		-	-
5. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>15.877.397.141</b>	<b>16.521.589.536</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.11	4.236.338.131	5.195.530.526
<i>Nguyên giá</i>	222		10.385.665.051	10.361.255.960
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(6.149.326.920)	(5.165.725.434)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.12	-	-
<i>Nguyên giá</i>	228		1.522.022.640	1.522.022.640
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		(1.522.022.640)	(1.522.022.640)
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	V.13	11.641.059.010	11.326.059.010
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>240</b>		<b>47.690.317.498</b>	<b>47.819.382.202</b>
<i>Nguyên giá</i>	241	V.14	48.613.329.251	48.554.662.751
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	242		(923.011.753)	(735.280.549)
<b>IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		<b>1.185.429.014.136</b>	<b>1.259.086.698.018</b>
1. Đầu tư vào công ty con	251	V.15	1.005.280.818.986	874.719.414.941
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252	V.16	141.228.181.503	189.413.949.068
3. Đầu tư dài hạn khác	258	V.17	113.333.063.571	282.088.768.718
4. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	259	V.18	(74.413.049.934)	(87.135.434.709)
<b>V. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>8.575.122</b>	<b>494.642.770</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.19	8.575.122	494.642.770
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>1.363.840.948.640</b>	<b>1.483.499.457.845</b>

# CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm		Số đầu năm	
<b>A - NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>328.754.123.421</b>		<b>460.113.183.958</b>	
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>328.754.123.421</b>		<b>360.070.042.471</b>	
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	V.20	310.479.730.576		379.739.264.679	
2. Phải trả người bán	312	V.21	4.520.279.337		27.782.683.120	
3. Người mua trả tiền trước	313		-		12.000.000	
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.22	7.698.500		8.677.500	
5. Phải trả người lao động	315		-		-	
6. Chi phí phải trả	316	V.23	405.668.975		73.926.111	
7. Phải trả nội bộ	317		-		-	
8. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	318		-		-	
9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	V.24	13.340.746.033		2.453.491.061	
10. Dự phòng phải trả ngắn hạn	320		-		-	
11. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323		-		-	
12. Giao dịch mua bán lại tài sản	327		-		-	
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>-</b>		<b>100.043.141.487</b>	
1. Phải trả dài hạn người bán	331		-		-	
2. Phải trả dài hạn nội bộ	332		-		-	
3. Phải trả dài hạn khác	333		-		-	
4. Vay và nợ dài hạn	334	V.25	-		100.000.000.000	
5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335		-		-	
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336		-		43.141.487	
7. Dự phòng phải trả dài hạn	337		-		-	
8. Doanh thu chưa thực hiện	338		-		-	
9. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	339		-		-	
<b>B - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>1.035.086.825.219</b>		<b>1.023.386.273.887</b>	
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>		<b>1.035.086.825.219</b>		<b>1.023.386.273.887</b>	
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	V.26	600.000.000.000		600.000.000.000	
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	V.26	370.867.003.490		370.867.003.490	
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413		-		-	
4. Cổ phần quỹ	414	V.26	(35.861.096.800)		(35.861.096.800)	
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415		-		-	
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		-		-	
7. Quỹ đầu tư phát triển	417		-		-	
8. Quỹ dự phòng tài chính	418		-		-	
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419		-		-	
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420	V.26	100.080.918.529		88.380.367.197	
11. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	421		-		-	
12. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	422		-		-	
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		<b>-</b>		<b>-</b>	
1. Nguồn kinh phí	432		-		-	
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	433		-		-	
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>1.363.840.948.640</b>		<b>1.483.499.457.845</b>	



**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA**

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

**Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)****CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1. Tài sản thuê ngoài		-	-
2. Vật tư, hàng hóa nhận giữ hộ, nhận gia công		-	-
3. Hàng hóa nhận bán hộ, nhận ký gửi, ký cược		-	-
4. Nợ khó đòi đã xử lý		794.871.561	794.871.561
5. Ngoại tệ các loại		-	-
6. Dự toán chi sự nghiệp, dự án		-	-

Phan Thị Mến  
Người lập biểuLê Thị Hồng Linh  
Kế toán trưởng  
Vũ HiềnChủ tịch Hội đồng quản trị  
Người đại diện theo pháp luật

Lập, ngày 15 tháng 3 năm 2013

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA**

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**


Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012


**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**  
Năm 2012


Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		607.264.773	1.234.411.927
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.1	607.264.773	1.234.411.927
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	2.372.219	122.445.749
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		604.892.554	1.111.966.178
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	74.200.700.529	28.603.626.015
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	58.246.849.987	23.446.408.737
Trong đó: chi phí lãi vay	23		18.348.051.045	13.783.645.904
8. Chi phí bán hàng	24		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.5	4.849.401.270	3.724.140.587
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		11.709.341.826	2.545.042.869
11. Thu nhập khác	31		44.306.112	19.108.292
12. Chi phí khác	32		5.495.489	42.862.578
13. Lợi nhuận khác	40		38.810.623	(23.754.286)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		11.748.152.449	2.521.288.583
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.22	-	-
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>11.748.152.449</u>	<u>2.521.288.583</u>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.6	<u>-</u>	<u>-</u>

Lập, ngày 15 tháng 3 năm 2013

  
**Phan Thị Mến**  
 Người lập biểu

  
**Lê Thị Hồng Linh**  
 Kế toán trưởng

  
**Vũ Hiến**  
 Chủ tịch Hội đồng quản trị  
 Người đại diện theo pháp luật



**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA**

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm 2012

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		11.748.152.449	2.521.288.583
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định	02	V.11, V.14	1.171.332.690	1.274.727.153
- Các khoản dự phòng	03	V.3, V.8	32.984.622.826	89.921.464
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(73.383.941.664)	(19.348.572.463)
- Chi phí lãi vay	06	V.14	18.348.051.045	13.783.645.904
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		(9.131.782.654)	(1.678.989.359)
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		24.962.661.692	31.258.222.180
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		-	-
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		16.187.790.568	(34.090.894.227)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		461.507.559	1.506.738.305
- Tiền lãi vay đã trả	13		(44.855.070.930)	(3.358.000.657)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14		-	-
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	16	V.26	(47.601.117)	(26.232.000)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>		<b>(12.422.494.882)</b>	<b>(6.389.155.758)</b>
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		(410.872.708)	(725.635.402)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	V.2	(65.281.173.352)	(750.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	V.2	22.596.818.373	3.449.858.224
5. Tiền chi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	25		(168.311.601.555)	(127.306.727.330)
6. Tiền thu hồi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	26		251.728.929.061	49.439.038.245
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		10.913.969.562	13.084.259.833
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>		<b>51.236.069.381</b>	<b>(62.809.206.430)</b>

# CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội  
BẢO CAO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

## CHI TIẾT

MA số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
-------	-------------	---------	-----------

### III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính

1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận góp vốn của chủ sở hữu	31	-	-
2. Tiền chi trả góp vốn cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32	-	-
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	V.20 64.034.192.800	344.987.153.929
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	V.20, V.21 (183.293.726.903)	(197.003.987.179)
5. Tiền chi trả nợ thuế tài chính	35	-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	V.26 (2.217.500.000)	-

<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	40	<i>(121.477.034.103)</i>	<i>147.983.166.750</i>
---	----	--------------------------	------------------------

<i>Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ</i>	50	<i>(82.663.459.604)</i>	<i>78.784.804.562</i>
---------------------------------------	----	-------------------------	-----------------------

<i>Tiền và tương đương tiền đầu năm</i>	60	<i>V.1 86.302.646.076</i>	<i>7.517.841.514</i>
---	----	---------------------------	----------------------

<i>Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ</i>	61	-	-
--	----	---	---

<i>Tiền và tương đương tiền cuối kỳ</i>	70	<i>V.1 3.639.186.472</i>	<i>86.302.646.076</i>
---	----	--------------------------	-----------------------

Lập, ngày 15 tháng 3 năm 2013

Phan Thị Mến  
Người lập báo

Lê Thị Hồng Linh  
Kế toán trưởng

Vũ Tiến

Chủ tịch Hội đồng quản trị  
Người đại diện theo pháp luật





# **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA**

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

## **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

## **BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

**Năm 2012**

### **I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

1. **Hình thức sở hữu vốn** : Công ty cổ phần
2. **Lĩnh vực kinh doanh** : Dịch vụ đầu tư tài chính
3. **Hoạt động kinh doanh chính trong năm** : Đầu tư tài chính
4. **Nhân viên**  
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 Công ty có 12 nhân viên đang làm việc (cuối năm trước là 15 nhân viên).
5. **Những sự kiện ảnh hưởng quan trọng đến hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm**
  - Đầu năm, Công ty nắm giữ 22.346.666 cổ phiếu, tương đương 22,35% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng Khoán Vndirect. Để cơ cấu lại danh mục đầu tư, trong năm Công ty đã chuyển nhượng toàn bộ cho bên ngoài 10.000.000 cổ phiếu và cho Công ty con 12.346.666 cổ phiếu. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty không còn sở hữu trực tiếp vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng Khoán Vndirect.
  - Đầu năm, Công ty nắm giữ 100% vốn điều lệ của Công ty TNHH MTV Sức Sống IPA. Trong năm, Công ty này đã chuyển đổi hình thức sở hữu thành Công ty Cổ phần Thực Phẩm Homefood và bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh. Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty Cổ phần Thực Phẩm Homefood, Công ty đăng ký sở hữu 40% vốn điều lệ.
  - Theo phán quyết của Tòa án, hợp đồng số 13.12.2010/HĐ-IPA ngày 13 tháng 12 năm 2010 giữa Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư IPA, Ông Nguyễn Cao Bằng, Công ty TNHH Vạn Lợi và Công ty Cổ phần Khoáng Sản và Luyện Kim Vạn Lợi - Bắc Kạn về việc chuyển nhượng vốn góp và cam kết chuyển giao tài sản doanh nghiệp và dự án khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn cho Công ty là vô hiệu. Do đó, khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Khoáng Sản và Luyện Kim Vạn Lợi - Bắc Kạn đã được trình bày lại là khoản đầu tư vào Công ty liên kết (xem thuyết minh số V.2, V.16, V.17)

### **II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN**

1. **Năm tài chính**  
Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.
2. **Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán**  
Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND).



## **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA**

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

---

## **III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG**

### **1. Chế độ kế toán áp dụng**

Công ty áp dụng Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

### **2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán**

Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính.

### **3. Hình thức kế toán áp dụng**

Công ty sử dụng hình thức kế toán trên máy vi tính.

## **IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG**

### **1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính**

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

### **2. Tiền và tương đương tiền**

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi.

### **3. Các khoản phải thu thương mại và phải thu khác**

Các khoản phải thu thương mại và các khoản phải thu khác được ghi nhận theo hóa đơn, chứng từ.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
  - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ trên 6 tháng đến dưới 1 năm.
  - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.
  - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
  - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 3 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

Tăng hoặc giảm số dự phòng nợ phải thu khó đòi được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp trong năm.

### **4. Tài sản cố định hữu hình**

Tài sản cố định được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được



## CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận ngay vào chi phí.

Khi tài sản cố định được bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào thu nhập hay chi phí trong kỳ.

Tài sản cố định được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Máy móc và thiết bị	03 – 09
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06
Thiết bị, dụng cụ quản lý	04 – 10

## 5. Tài sản thuê hoạt động

### *Công ty là bên cho thuê*

Doanh thu cho thuê hoạt động được ghi nhận theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian cho thuê. Chi phí trực tiếp ban đầu để tạo ra doanh thu từ nghiệp vụ cho thuê hoạt động được ghi nhận ngay vào chi phí khi phát sinh hoặc phân bổ dần vào chi phí trong suốt thời hạn cho thuê phù hợp với việc ghi nhận doanh thu cho thuê hoạt động.

### *Công ty là bên đi thuê*

Thuê tài sản được phân loại là thuê hoạt động nếu phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu tài sản thuộc về người cho thuê. Chi phí thuê hoạt động được phản ánh vào chi phí theo phương pháp đường thẳng cho suốt thời hạn thuê tài sản, không phụ thuộc vào phương thức thanh toán tiền thuê.

## 6. Bất động sản đầu tư

Bất động sản đầu tư là quyền sử dụng đất, nhà, một phần của nhà hoặc cơ sở hạ tầng thuộc sở hữu của Công ty hay thuê tài chính được sử dụng nhằm mục đích thu lợi từ việc cho thuê hoặc chờ tăng giá. Nguyên giá của bất động sản đầu tư là toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra hoặc giá trị hợp lý của các khoản đưa ra để trao đổi nhằm có được bất động sản đầu tư tính đến thời điểm mua hoặc xây dựng hoàn thành.

Các chi phí liên quan đến bất động sản đầu tư phát sinh sau ghi nhận ban đầu được ghi nhận vào chi phí, trừ khi chi phí này có khả năng chắc chắn làm cho bất động sản đầu tư tạo ra lợi ích kinh tế trong tương lai nhiều hơn mức hoạt động được đánh giá ban đầu thì được ghi tăng nguyên giá. Khi bất động sản đầu tư được bán, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi lỗ nào phát sinh đều được hạch toán vào thu nhập hay chi phí.

Bất động sản đầu tư được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Bất động sản là quyền sử dụng đất không xác định thời hạn nên không tính khấu hao. Bất động sản đầu tư là nhà cửa, vật kiến trúc khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong thời gian 25 năm.

## 7. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Tài sản cố định vô hình của Công ty bao gồm:



## **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA**

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

---

#### ***Nhãn hiệu hàng hóa***

Nhãn hiệu hàng hóa là toàn bộ các chi phí mà Công ty đã chi ra có liên quan trực tiếp tới nhãn hiệu hàng hóa. Nhãn hiệu hàng hóa được khấu hao trong 04 năm.

#### ***Phần mềm máy tính***

Phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Công ty đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy tính được khấu hao trong 04 năm.

#### **8. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang**

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các chi phí liên quan trực tiếp đến việc xây dựng nhà xưởng và lắp đặt máy móc, thiết bị chưa hoàn thành và chưa lắp đặt xong. Các tài sản đang trong quá trình xây dựng cơ bản dở dang và lắp đặt không được tính khấu hao.

#### **9. Chi phí đi vay**

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được vốn hóa.

#### **10. Đầu tư tài chính**

Các khoản đầu tư vào chứng khoán, công ty con, công ty liên kết được ghi nhận theo giá gốc.

Dự phòng giảm giá chứng khoán được lập cho từng loại chứng khoán được mua bán trên thị trường và có giá thị trường thấp hơn giá trị đang hạch toán trên sổ sách. Giá thị trường làm căn cứ xem xét trích lập dự phòng được xác định như sau:

- Đối với chứng khoán đã niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) là giá giao dịch bình quân tại ngày trích lập dự phòng.
- Đối với chứng khoán đã niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE) là giá đóng cửa tại ngày trích lập dự phòng.
- Đối với chứng khoán đã đăng ký giao dịch trên thị trường giao dịch của các công ty đại chúng chưa niêm yết (UPCom) là giá giao dịch bình quân trên hệ thống tại ngày trích lập dự phòng.
- Đối với chứng khoán chưa đăng ký giao dịch ở thị trường giao dịch của các công ty đại chúng là giá trung bình trên cơ sở giá giao dịch do tối thiểu của 3 công ty chứng khoán công bố tại ngày lập dự phòng.
- Đối với chứng khoán niêm yết bị hủy giao dịch, ngừng giao dịch kể từ ngày giao dịch thứ sáu trở đi là giá trị sổ sách tại ngày lập Bảng cân đối kế toán gần nhất.

Đối với chứng khoán không thu thập được giá giao dịch trên thị trường thì không lập dự phòng.

Dự phòng cho các khoản đầu tư vào tổ chức kinh tế khác được trích lập khi các tổ chức kinh tế này bị lỗ (trừ trường hợp lỗ theo kế hoạch đã được xác định trong phương án kinh doanh trước khi đầu tư) với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn góp thực tế của các bên tại tổ chức kinh tế và vốn chủ sở hữu thực có nhân (x) với tỷ lệ góp vốn của Công ty so với tổng số vốn góp thực tế của các bên tại tổ chức kinh tế.

Khi thanh lý một khoản đầu tư, phần chênh lệch giữa giá trị thanh lý thuần và giá trị ghi sổ được hạch toán vào thu nhập hoặc chi phí.



## **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA**

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

---

#### **11. Chi phí trả trước dài hạn**

##### ***Công cụ, dụng cụ***

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 03 năm.

##### ***Chi phí cải tạo văn phòng***

Chi phí cải tạo văn phòng được phân bổ vào chi phí trong kỳ theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 05 năm.

##### ***Lợi thế kinh doanh***

Lợi thế kinh doanh được ghi nhận theo số liệu sáp nhập Công ty Cổ phần Đầu tư IPA tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2007. Lợi thế thương mại được phân bổ trong 05 năm.

#### **12. Chi phí phải trả**

Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả cho các hàng hóa, dịch vụ đã sử dụng.

#### **13. Trợ cấp thôi việc và bảo hiểm thất nghiệp**

Công ty phải chi trả trợ cấp thôi việc cho người lao động có thời gian làm việc tại Công ty từ 12 tháng trở lên tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2008 với mức chi trả bằng  $\frac{1}{2}$  tháng lương bình quân làm cơ sở đóng bảo hiểm xã hội của sáu tháng liền kề trước thời điểm thôi việc cho 1 năm làm việc.

Theo Luật bảo hiểm xã hội, kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2009 Công ty phải đóng quỹ Bảo hiểm thất nghiệp do cơ quan Bảo hiểm xã hội Việt Nam quản lý với tỷ lệ 1% của mức thấp hơn giữa lương cơ bản của người lao động hoặc 20 lần mức lương tối thiểu chung được Chính phủ qui định trong từng thời kỳ. Với việc áp dụng chế độ bảo hiểm thất nghiệp Công ty không phải trả trợ cấp thôi việc cho thời gian làm việc của người lao động từ ngày 01 tháng 01 năm 2009.

Trợ cấp thôi việc chi trả trong năm được ghi giảm số dư đã trích lập trong các năm trước. Nếu số dư đã trích lập trong các năm trước không đủ để chi trợ cấp thôi việc cho người lao động thì toàn bộ phần chi còn thiếu được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp trong năm. Nếu số dư đã trích lập trong các năm trước sau khi chi trợ cấp thôi việc trong năm vẫn còn số dư thì phần chưa chi được ghi nhận vào thu nhập khác trong năm.

#### **14. Nguồn vốn kinh doanh**

##### ***Vốn đầu tư của chủ sở hữu***

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số thực tế đã đầu tư của các cổ đông.

##### ***Thặng dư vốn cổ phần***

Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch giữa giá phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi phát hành lần đầu, phát hành bổ sung hoặc chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá trị sổ sách của cổ phiếu quỹ. Chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành bổ sung cổ phiếu và tái phát hành cổ phiếu quỹ được ghi giảm thặng dư vốn cổ phần.

##### ***Cổ phiếu quỹ***

Khi mua lại cổ phiếu do Công ty phát hành, khoản tiền trả bao gồm cả các chi phí liên quan đến giao dịch được ghi nhận là cổ phiếu quỹ và được phản ánh là một khoản giảm trừ trong vốn chủ



## **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA**

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

---

sở hữu. Khi tài phát hành, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá sổ sách của cổ phiếu quỹ được ghi vào chỉ tiêu Thặng dư vốn cổ phần.

#### **15. Cổ tức**

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được công bố.

#### **16. Thuế thu nhập doanh nghiệp**

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

##### ***Thuế thu nhập hiện hành***

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

##### ***Thuế thu nhập hoãn lại***

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoãn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích Báo cáo tài chính và các giá trị dùng cho mục đích thuế. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực Tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trừ khi liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu khi đó thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

#### **17. Nguyên tắc ghi nhận doanh thu và thu nhập**

##### ***Doanh thu cho thuê tài sản hoạt động***

Nguyên tắc ghi nhận doanh thu cho thuê tài sản hoạt động được trình bày ở thuyết minh số IV.5.

##### ***Tiền lãi***

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

##### ***Cổ tức và lợi nhuận được chia***

Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Công ty được quyền nhận cổ tức hoặc lợi nhuận từ việc góp vốn. Riêng cổ tức nhận bằng cổ phiếu không ghi nhận vào thu nhập mà chỉ theo dõi số lượng tăng thêm.



## CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

#### 18. Tài sản tài chính

##### *Phân loại tài sản tài chính*

Việc phân loại các tài sản tài chính này phụ thuộc vào bản chất và mục đích của tài sản tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Các tài sản tài chính của Công ty gồm các nhóm: tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn, các khoản cho vay và phải thu, tài sản tài chính sẵn sàng để bán.

*Tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh*

Tài sản tài chính được phân loại là ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh nếu được nắm giữ để kinh doanh hoặc được xếp vào nhóm phản ánh theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Tài sản tài chính được phân loại vào nhóm chứng khoán nắm giữ để kinh doanh nếu:

- Được mua chủ yếu cho mục đích bán lại trong thời gian ngắn;
- Công ty có ý định nắm giữ nhằm mục đích thu lợi ngắn hạn;
- Công cụ tài chính phải sinh (ngoại trừ các công cụ tài chính phải sinh được xác định là một hợp đồng bảo lãnh tài chính hoặc một công cụ phòng ngừa rủi ro hiệu quả).

##### *Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn*

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là các tài sản tài chính phi phải sinh với các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và có kỳ đáo hạn cố định mà Công ty có ý định và có khả năng giữ đến ngày đáo hạn.

##### *Các khoản cho vay và phải thu*

Các khoản cho vay và phải thu là các tài sản tài chính phi phải sinh với các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và không được niêm yết trên thị trường.

##### *Tài sản tài chính sẵn sàng để bán*

Tài sản tài chính sẵn sàng để bán là các tài sản tài chính phi phải sinh được xác định là sẵn sàng để bán hoặc không được phân loại là các tài sản tài chính ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn hoặc các khoản cho vay và phải thu.

##### *Giá trị ghi sổ ban đầu của tài sản tài chính*

Các tài sản tài chính được ghi nhận tại ngày mua và được ghi nhận tại ngày bán. Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh được xác định theo giá hợp lý, các tài sản tài chính khác được ghi nhận theo giá mua/chỉ phí phát hành cộng các chi phí phát sinh khác liên quan trực tiếp đến việc mua, phát hành tài sản tài chính đó.

#### 19. Nợ phải trả tài chính và công cụ vốn chủ sở hữu

Các công cụ tài chính được phân loại là nợ phải trả tài chính hoặc công cụ vốn chủ sở hữu tại thời điểm ghi nhận ban đầu phù hợp với bản chất và định nghĩa của nợ phải trả tài chính và công cụ vốn chủ sở hữu.

##### *Nợ phải trả tài chính*

Việc phân loại các khoản nợ tài chính phụ thuộc vào bản chất và mục đích của khoản nợ tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Nợ phải trả tài chính của Công ty gồm các khoản phải trả người bán, vay và nợ, các khoản phải trả khác.



## **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA**

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, các khoản nợ phải trả tài chính khác được ghi nhận ban đầu theo giá gốc trừ các chi phí phát sinh khác liên quan trực tiếp đến nợ phải trả tài chính đó.

Giá trị phân bổ được xác định bằng giá trị ghi nhận ban đầu của nợ phải trả tài chính trừ đi các khoản hoàn trả gốc, cộng hoặc trừ các khoản phân bổ lũy kế tính theo phương pháp lãi suất thực tế của phần chênh lệch giữa giá trị ghi nhận ban đầu và giá trị đáo hạn, trừ đi các khoản giảm trừ (trực tiếp hoặc thông qua việc sử dụng một tài khoản dự phòng) do giảm giá trị hoặc do không thể thu hồi.

Phương pháp lãi suất thực tế là phương pháp tính toán giá trị phân bổ của một hoặc một nhóm nợ phải trả tài chính và phân bổ thu nhập lãi hoặc chi phí lãi trong kỳ có liên quan. Lãi suất thực tế là lãi suất chiết khấu các luồng tiền ước tính sẽ chỉ trả hoặc nhận được trong tương lai trong suốt vòng đời dự kiến của công cụ tài chính hoặc ngắn hơn, nếu cần thiết, trở về giá trị ghi sổ hiện tại tại thuần của nợ phải trả tài chính.

#### ***Công cụ vốn chủ sở hữu***

Công cụ vốn chủ sở hữu là hợp đồng chứng tỏ được những lợi ích còn lại về tài sản của Công ty sau khi trừ đi toàn bộ nghĩa vụ.

#### ***Công cụ tài chính phức hợp***

Công cụ tài chính phức hợp do Công ty phát hành được phân loại thành các thành phần nợ phải trả và thành phần vốn chủ sở hữu theo nội dung thỏa thuận trong hợp đồng và định nghĩa về nợ phải trả tài chính và công cụ vốn chủ sở hữu.

Phần vốn chủ sở hữu được xác định là giá trị còn lại của công cụ tài chính sau khi trừ đi giá trị hợp lý của phần nợ phải trả. Giá trị của công cụ phải sinh (như là hợp đồng quyền chọn bán) đi kèm công cụ tài chính phức hợp không thuộc phần vốn chủ sở hữu (như là quyền chọn chuyển đổi vốn chủ sở hữu) được trình bày trong phần nợ phải trả. Tổng giá trị ghi sổ cho các phần nợ phải trả và vốn chủ sở hữu khi ghi nhận ban đầu bằng với giá trị hợp lý của công cụ tài chính.

## **20. Bù trừ các công cụ tài chính**

Các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính chỉ được bù trừ với nhau và trình bày giá trị thuần trên Bảng cân đối kế toán khi và chỉ khi Công ty:

- Có quyền hợp pháp để bù trừ giá trị đã được ghi nhận; và
- Có dự định thanh toán trên cơ sở thuần hoặc ghi nhận tài sản và thanh toán nợ phải trả cùng một thời điểm.

## **21. Báo cáo theo bộ phận**

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

## **22. Bên liên quan**

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.



**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA**

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

Giao dịch với các bên có liên quan trong năm được trình bày ở thuyết minh số VIII.2.

**V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN****1. Tiền và các khoản tương đương tiền**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền gửi ngân hàng	2.666.908.186	62.302.646.076
Các khoản tương đương tiền (tiền gửi có kỳ hạn dưới 3 tháng)	-	24.000.000.000
<b>Cộng</b>	<b><u>2.666.908.186</u></b>	<b><u>86.302.646.076</u></b>

**2. Đầu tư ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Số lượng</u>	<u>Giá trị</u>	<u>Số lượng</u>	<u>Giá trị</u>
Cổ phiếu đầu tư ngắn hạn		234.885.002		234.885.002
- Ngân hàng TM CP Nhà Hà Nội	33.474	660.004	33.474	660.004
- Công ty cổ phần Colusa Miliket	17.350	234.224.998	17.350	234.224.998
Trái phiếu chuyển đổi - Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội (chuyển đổi từ trái phiếu chuyển đổi Ngân hàng TMCP Nhà Hà Nội)	27.889	371.200.000	3.712	371.200.000
Các khoản cho vay ngắn hạn		151.832.349.865		4.026.266.886
- Công ty Cổ phần Khoáng Sản và Luyện Kim Vạn Lợi - Bắc Kạn		97.117.728.000		-
- Công ty Cổ phần Năng Lượng Bắc Hà		52.131.173.352		-
- Công ty Cổ phần Tập Đoàn và Đầu Tư Thương Mại Thanh Tùng		1.800.000.000		-
- Công ty Cổ phần An Viên Hội An		450.000.000		400.000.000
- Cán bộ công nhân viên		333.448.513		333.448.513
- Công ty Cổ phần Dược Phẩm Eco		-		2.792.818.373
- Công ty Cổ phần Cơ Khí Ngành In		-		500.000.000
<b>Cộng</b>		<b><u>152.438.434.867</u></b>		<b><u>4.632.351.888</u></b>

Lý do thay đổi các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn:

- Khoản cho Công ty Cổ phần Khoáng Sản và Luyện Kim Vạn Lợi - Bắc Kạn vay được phân loại lại từ khoản góp vốn điều lệ và cho vay mới trong năm;
- Công ty cho Công ty Cổ phần Năng Lượng Bắc Hà vay trong thời gian 6 tháng với lãi suất 18%/năm để bổ sung vốn lưu động;



**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA**

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

- Công ty cho Công ty Cổ phần Đầu Tư và Thương Mại Thanh Tùng vay 1.800.000.000 VND với lãi suất 18%/năm;
- Công ty tiếp tục cho Công ty Cổ phần An Viên Hội An vay 50.000.000 VND;
- Công ty Cổ phần Cơ Khí Ngành In và Công ty Cổ phần Dược phẩm ECO trả hết nợ gốc vay.

**3. Dự phòng giảm đầu tư ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Dự phòng cho đầu tư chứng khoán ngắn hạn	270.828.801	272.685.200
Dự phòng cho các khoản đầu tư ngắn hạn khác	45.818.625.415	109.761.415
<b>Cộng</b>	<b>46.089.454.216</b>	<b>382.446.615</b>

Tình hình biến động dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	382.446.615	24.387.544.616
Trích lập dự phòng bổ sung	45.708.864.000	211.960.199
Hoàn nhập dự phòng	(1.856.399)	(24.217.058.200)
<b>Cộng</b>	<b>46.089.454.216</b>	<b>382.446.615</b>

**4. Phải thu khách hàng**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Phải thu Công ty Cổ phần Chứng Khoán Vndirect đối với các khoản đầu tư chứng khoán	-	7.500.000.000
Phải thu lãi cho vay	-	1.595.008.461
<b>Cộng</b>	<b>-</b>	<b>9.095.008.461</b>

**5. Trả trước cho người bán**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Trả trước cho hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản	2.659.560.000	2.659.560.000
Trả trước cho hoạt động kinh doanh	146.934.876	2.882.386.266
<b>Cộng</b>	<b>2.806.494.876</b>	<b>5.541.946.266</b>

**6. Các khoản phải thu khác**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty Cổ phần Dương Việt Nhật	32.500.000.000	32.500.000.000
Các khoản chi hộ Công ty con, Công ty liên kết	2.478.813.531	4.937.292.748
Công ty Cổ phần Khoáng Sản và Luyện Kim Vạn Lợi - Bắc Kạn	-	39.671.728.000
Bà Hoàng Thị Hải - phải thu tiền repo cổ phiếu	-	8.308.053.200
Bà Vũ Nam Hương	-	843.200.000
Các khoản phải thu khác	174.704.186	200.369.536
<b>Cộng</b>	<b>35.153.517.717</b>	<b>86.460.643.484</b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA**

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)****7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Dự phòng khoản ký quỹ, ký cược	7.000.000.000	7.000.000.000
Dự phòng nợ phải thu Công ty Cổ phần Dương Việt Nhật	32.500.000.000	32.500.000.000
<b>Cộng</b>	<b>39.500.000.000</b>	<b>39.500.000.000</b>

**8. Chi phí trả trước ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí đăng ký nhãn hiệu	25.582.167	23.119.977
Chi phí bảo hiểm	22.097.899	-
<b>Cộng</b>	<b>47.680.066</b>	<b>23.119.977</b>

**9. Thuế và các khoản phải thu Nhà Nước**

Thuế thu nhập doanh nghiệp nộp thừa

**10. Tài sản ngắn hạn khác**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tạm ứng	34.277.237	193.908.598
Các khoản cầm cố, ký quỹ, ký cược ngắn hạn	7.000.000.000	7.000.000.000
<b>Cộng</b>	<b>7.034.277.237</b>	<b>7.193.908.598</b>

**11. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình**

	<u>Máy móc và thiết bị</u>	<u>Phương tiện vận tải</u>	<u>Thiết bị, dụng cụ quản lý</u>	<u>Cộng</u>
Nguyên giá				
Số đầu năm	1.607.972.512	1.383.681.915	7.369.601.533	10.361.255.960
Mua sắm mới	-	-	24.409.091	24.409.091
<b>Số cuối năm</b>	<b>1.607.972.512</b>	<b>1.383.681.915</b>	<b>7.394.010.624</b>	<b>10.385.665.051</b>
Trong đó:				
Đã khấu hao hết vẫn còn sử dụng	1.607.972.512	-	224.364.943	1.832.337.455
Giá trị hao mòn				
Số đầu năm	1.606.170.513	964.586.980	2.594.967.941	5.165.725.434
Khấu hao trong năm	-	231.096.084	752.505.402	983.601.486
<b>Số cuối năm</b>	<b>1.606.170.513</b>	<b>1.195.683.064</b>	<b>3.347.473.343</b>	<b>6.149.326.920</b>
Giá trị còn lại				
Số đầu năm	1.801.999	419.094.935	4.774.633.592	5.195.530.526
<b>Số cuối năm</b>	<b>1.801.999</b>	<b>187.998.851</b>	<b>4.046.537.281</b>	<b>4.236.338.131</b>

**12. Tăng, giảm tài sản cố định vô hình**

Là nhãn hiệu hàng hóa và phần mềm máy vi tính đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng.



**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA**

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)****13. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang**

	Số đầu năm	Chi phí phát sinh trong năm	Số cuối năm
Phần mềm giao dịch bất động sản	557.795.984	-	557.795.984
Dự án Khu sinh thái Lũng Xuân	5.518.545.455	-	5.518.545.455
Dự án Tòa nhà văn phòng tại Tp HCM	5.249.717.571	315.000.000	5.564.717.571
<b>Cộng</b>	<b>11.326.059.010</b>	<b>315.000.000</b>	<b>11.641.059.010</b>

**14. Tăng, giảm bất động sản đầu tư**

	Quyền sử dụng đất không thời hạn	Nhà	Cộng
<b>Nguyên giá</b>			
Số đầu năm	43.788.388.500	4.766.274.251	48.554.662.751
Đầu tư mới trong năm	58.666.500	-	58.666.500
<b>Số cuối năm</b>	<b>43.847.055.000</b>	<b>4.766.274.251</b>	<b>48.613.329.251</b>
<b>Giá trị hao mòn</b>			
Số đầu năm	-	735.280.549	735.280.549
Khấu hao trong năm	-	187.731.204	187.731.204
<b>Số cuối năm</b>	<b>-</b>	<b>923.011.753</b>	<b>923.011.753</b>
<b>Giá trị còn lại</b>			
Số đầu năm	43.788.388.500	4.030.993.702	47.819.382.202
<b>Số cuối năm</b>	<b>43.847.055.000</b>	<b>3.843.262.498</b>	<b>47.690.317.498</b>

**15. Đầu tư vào công ty con**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị
Công ty TNHH MTV Tài chính IPA <sup>(a)</sup>		568.298.850.000		500.000.000.000
Công ty TNHH MTV Quản Lý Quỹ Đầu Tư Chứng Khoán IPA <sup>(b)</sup>		50.000.000.000		50.000.000.000
Công ty TNHH MTV Học Viện Tài Chính IPA <sup>(c)</sup>		361.160.000		361.160.000
Công ty Cổ phần Thực Phẩm Homefood <sup>(d)</sup>		-	-	5.000.000.000
Công ty Cổ phần Hòn Ngọc Á Châu <sup>(e)</sup>	10.052.610	151.526.100.000	10.052.610	151.526.100.000
Công ty Cổ phần Năng Lượng Bắc Hà <sup>(f)</sup>	22.321.903	224.358.875.266	15.595.648	157.096.321.211
Công ty Cổ phần Đầu Tư Phát Triển Lũng Xuân <sup>(g)</sup>	818.583	8.185.833.730	818.583	8.185.833.730
Công ty Cổ phần Tư Vấn Quản Trị Tài Chính IPA <sup>(h)</sup>	255.000	2.550.000.000	255.000	2.550.000.000
<b>Cộng</b>		<b>1.005.280.818.996</b>		<b>874.719.414.941</b>



## CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

- (a) Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 0102009425 ngày 17 tháng 7 năm 2003 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp, Công ty đầu tư vào Công ty TNHH MTV Tài chính IPA 500.000.000.000 VND, tương đương 100% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã đầu tư 100% vốn điều lệ với giá trị đầu tư là 568.298.850.000 VND.
- (b) Theo Giấy phép số 30/UBCK-GP ngày 04 tháng 3 năm 2009 do Chủ tịch Ủy Ban Chứng Khoán Nhà nước cấp, Công ty đầu tư vào Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán IPA 50.000.000.000 VND, tương đương 100% vốn điều lệ.
- (c) Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0104005776 ngày 20 tháng 3 năm 2009 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Thành phố Hà Nội cấp, Công ty đầu tư vào Công ty TNHH MTV Học Viện Tài Chính IPA 10.000.000.000 VND, tương đương 100% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã đầu tư 361.160.000 VND, tương đương 3,6% vốn điều lệ. Vốn điều lệ còn phải đầu tư vào Công ty TNHH MTV Học Viện Tài Chính IPA là 9.638.840.000 VND.
- (d) Đã được phân loại thành khoản đầu tư vào Công ty liên kết (xem thuyết minh số L5, V.16).
- (e) Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3203001308 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 02 tháng 02 năm 2007, Công ty đăng ký đầu tư vào Công ty Cổ phần Hòn Ngọc Á Châu 9.032.610 cổ phiếu, tương ứng 90.326.100.000 VND (tương đương 51% vốn điều lệ). Theo Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 ngày 15 tháng 4 năm 2012 của Công ty Cổ phần Hòn Ngọc Á Châu, vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Hòn Ngọc Á Châu sẽ điều chỉnh tăng từ 177.110.000.000 VND thành 197.000.000.000 VND, trong đó Công ty Cổ phần Tập Đoàn Đầu Tư IPA đăng ký góp 100.526.100.000 VND (chiếm tỷ lệ 51% vốn điều lệ). Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã góp đủ 100.526.100.000 VND với giá trị đầu tư là 151.526.100.000 VND.
- (f) Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1203000116 ngày 27 tháng 12 năm 2007 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư tỉnh Lào Cai cấp, Công ty đăng ký sở hữu 23,14% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Năng Lượng Bắc Hà, tương đương 64.800.000.000 VND. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã đầu tư 223.219.034.834 VND (tương đương 73,86% vốn điều lệ đã đầu tư) với giá trị đầu tư là 224.358.875.266 VND.
- (g) Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 251031000075 ngày 29 tháng 02 năm 2008 do Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Hòa Bình cấp, Công ty đăng ký đầu tư vào Công ty Cổ phần Đầu Tư Phát Triển Lũng Xuân 36.200.000.000 VND, tương đương 40,22% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã đầu tư 8.185.833.730 VND, tương đương 100% vốn điều lệ đã góp của Công ty Cổ phần Đầu Tư Phát Triển Lũng Xuân, số còn phải đầu tư là 28.014.166.270 VND.
- (h) Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 0104368486 ngày 04 tháng 5 năm 2010 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, Công ty đầu tư vào Công ty Cổ phần Tư vấn Quản trị Tài chính IPA 2.550.000.000 VND, tương đương 51% vốn điều lệ.

#### 16. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị
Công ty Cổ phần Chứng Khoán Vndirect <sup>(a)</sup>	-	-	22.346.666	187.663.949.068
Công ty Cổ phần Giải Pháp Phần Mềm Tài Chính <sup>(b)</sup>	210.000	2.100.000.000	175.000	1.750.000.000
Công ty Cổ phần Khoáng Sản và Luyện Kim Vạn Lợi - Bắc Kạn <sup>(c)</sup>	5.400.000	128.050.000.000	-	-



**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA**

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

	<b>Số cuối năm</b>		<b>Số đầu năm</b>	
	<b>Số lượng</b>	<b>Giá trị</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Giá trị</b>
Công ty Cổ phần Thực phẩm Homefood <sup>(d)</sup>	297.228	2.972.278.286	-	-
Công ty Cổ phần Cơ Khí Ngành In <sup>(e)</sup>	697.826	8.105.903.217	-	-
<b>Cộng</b>		<b>141.228.181.503</b>		<b>189.413.949.068</b>

- (a) Đầu năm, Công ty nắm giữ 22.346.666 cổ phiếu, tương đương 22,35% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng Khoán Vndirect. Để cơ cấu lại danh mục đầu tư, trong năm Công ty đã chuyển nhượng cho bên ngoài 10.000.000 cổ phiếu và cho Công ty con 12.346.666 cổ phiếu. Tại ngày kết thúc năm tài chính Công ty không còn sở hữu trực tiếp vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng Khoán Vndirect.
- (b) Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 0102684006 ngày 29 tháng 4 năm 2010 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp, Công ty đăng ký đầu tư vào Công ty Cổ phần Giải Pháp Phần Mềm Tài Chính 1.750.000.000 VND, tương đương 35% vốn điều lệ. Trong năm, Công ty Cổ phần Giải Pháp Phần Mềm Tài chính đã tăng vốn điều lệ từ 5.000.000.000 VND thành 6.000.000.000 VND (theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 0102684006 thay đổi lần 5 ngày 21 tháng 3 năm 2012). Công ty nhận chuyển nhượng 35.000 cổ phiếu từ cổ đông khác, nâng mức đầu tư lên thành 2.100.000.000 VND, tương đương 35% vốn điều lệ.
- (c) Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4700151178 ngày 30 tháng 6 năm 2010 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bắc Kạn cấp, Công ty đăng ký đầu tư vào Công ty Cổ phần Khoáng Sản và Luyện Kim Vạn Lợi - Bắc Kạn 30% vốn điều lệ, tương đương 54.000.000.000 VND. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã góp đủ vốn điều lệ đăng ký, chiếm 72,48% vốn điều lệ đã góp của Công ty Cổ phần Khoáng Sản và Luyện Kim Vạn Lợi - Bắc Kạn với giá trị đầu tư là 128.050.000.000 VND. Giá trị lợi ích của Công ty tại Công ty Cổ phần Khoáng Sản và Luyện Kim Vạn Lợi - Bắc Kạn được xác định theo tỷ lệ vốn điều lệ nắm giữ tại ngày kết thúc năm tài chính là 72,48%.
- Trong năm, khoản đầu tư này vào Công ty Cổ phần Khoáng Sản và Luyện Kim Vạn Lợi - Bắc Kạn được phân loại lại từ khoản đầu tư dài hạn khác (xem thuyết minh số 1.5 và số V.17).
- (d) Được chuyển đổi từ Công ty TNHH MTV Sức Sống IPA theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0104288054 đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 22 tháng 6 năm 2012. Theo phương án chuyển đổi, Công ty đăng ký sở hữu 40% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã góp 2.972.278.286 VND tương ứng 62,28% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Thực Phẩm Homefood.
- (e) Được phân loại từ khoản đầu tư dài hạn khác do Công ty đã thực sự có ảnh hưởng đáng kể Công ty Cổ phần Cơ Khí Ngành In. Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh Công ty Cổ phần số 4103005788 thay đổi lần thứ 3 ngày 28 tháng 10 năm 2011 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp cho Công ty Cổ phần Cơ Khí Ngành In, Công ty đăng ký sở hữu là 419.511 cổ phiếu tương ứng 23,31% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã đầu tư 697.826 cổ phiếu tương ứng 38,77% vốn điều lệ với giá trị đầu tư là 8.105.903.217 VND.



**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA**

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)****17. Đầu tư dài hạn khác**

Đầu tư vào cổ phiếu các Công ty sau:

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị
Công ty Cổ phần Cơ Khí Ngành In	-	-	697.826	8.105.903.217
Công ty Cổ phần Du Lịch Bình Định	353.390	4.014.499.798	353.390	4.014.499.798
Công ty Cổ phần Du Lịch Dịch Vụ Hội An	1.359.475	38.876.032.500	400.000	9.995.835.000
Công ty Cổ phần Ong Trung Ương <sup>(*)</sup>	429.200	32.857.200.000	429.200	32.857.200.000
Công ty Cổ phần Lọc Hóa Dầu Nam Việt	1.000.000	10.000.000.000	1.000.000	10.000.000.000
Công ty Cổ phần Dược Phẩm ECO <sup>(*)</sup>	1.440.000	18.000.000.000	1.440.000	18.000.000.000
Công ty Cổ phần Nước Khoáng Khánh Hòa	108.000	1.989.000.000	108.000	1.989.000.000
Công ty Cổ phần Điện Nông Thôn Trà Vinh	1.075.258	7.596.331.273	375.258	3.726.330.703
Công ty Cổ phần Khoáng Sản và Luyện Kim Vạn Lợi - Bắc Kạn	-	-	17.990.000	193.400.000.000
<b>Cộng</b>		<b>113.333.063.571</b>		<b>282.088.768.718</b>

Lý do thay đổi các khoản đầu tư dài hạn khác:

- Công ty mua thêm 959.475 cổ phiếu Công ty Cổ phần Du Lịch Dịch vụ Hội An với giá mua 28.880.197.500 VND và 700.000 cổ phiếu Công ty Cổ phần Điện Nông Thôn Trà Vinh với giá mua 3.870.000.000 VND.
- Khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Cơ Khí Ngành In và Công ty Cổ phần Khoáng Sản và Vạn Lợi – Bắc Kạn đã được phân loại thành khoản đầu tư vào Công ty liên kết (xem thuyết minh số 1.5 và số V.16)

<sup>(\*)</sup> Tỷ lệ sở hữu của Công ty tại Công ty Cổ phần Ong Trung Ương và Công ty Cổ phần Dược Phẩm ECO lần lượt là 39% và 24%.

**18. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Dự phòng đầu tư cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng Khoán Vndirect	-	35.706.620.268
Dự phòng khoản lỗ của các công ty con	74.413.049.934	51.428.814.441
<b>Cộng</b>	<b>74.413.049.934</b>	<b>87.135.434.709</b>

Tình hình biến động dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	87.135.434.709	62.721.599.998
Trích lập dự phòng bổ sung	35.558.193.173	64.183.112.576
Hoàn nhập dự phòng	(48.280.577.948)	(39.769.277.865)
<b>Số cuối năm</b>	<b>74.413.049.934</b>	<b>87.135.434.709</b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA**

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)****19. Chi phí trả trước dài hạn**

	Số đầu năm	Chi phí phát sinh trong năm	Kết chuyển chi phí SXKD	Số cuối năm
Lợi thế thương mại	269.629.607	-	(269.629.607)	-
Chi phí thuê, sửa chữa văn phòng Trúc Khuê	10.533.454	-	(10.533.454)	-
Dự án Homedirect café HCM	6.397.318	-	(6.397.318)	-
Phần mềm kế toán	7.500.001	-	(7.500.001)	-
Chi phí công cụ dụng cụ	200.582.390	8.500.000	(200.507.268)	8.575.122
<b>Cộng</b>	<b>494.642.770</b>	<b>8.500.000</b>	<b>(494.567.648)</b>	<b>8.575.122</b>

**20. Vay và nợ ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Vay ngắn hạn Công ty Cổ phần Hòn Ngọc Á Châu <sup>(a)</sup>	36.776.100.000	36.776.100.000
Vay ngắn hạn Công ty TNHH Một thành viên Tài chính IPA (IPAF) <sup>(b)</sup>	217.430.681.528	235.973.356.164
Vay ngắn hạn Công ty TNHH Học Viện Tài Chính IPA <sup>(c)</sup>	1.600.000.000	1.600.000.000
Vay ngắn hạn Ông Vũ Hiền <sup>(d)</sup>	54.672.949.048	-
Vay ngắn hạn Ông Nguyễn Tổng Giang <sup>(e)</sup>	-	55.389.808.515
<b>Cộng</b>	<b>310.479.730.576</b>	<b>329.739.264.679</b>

<sup>(a)</sup> Khoản vay để bổ sung vốn kinh doanh. Từ năm 2011 khoản vay này không tính lãi.<sup>(b)</sup> Khoản vay để bổ sung vốn kinh doanh. Từ năm 2012 khoản vay này không tính lãi.<sup>(c)</sup> Khoản vay để bổ sung vốn kinh doanh. Khoản vay này không tính lãi.<sup>(d)</sup> Khoản vay để bổ sung vốn kinh doanh, được cơ cấu lại từ khoản vay dài hạn (xem thuyết minh số V. 25) với lãi suất 18%/năm.<sup>(e)</sup> Khoản vay để bổ sung vốn kinh doanh với lãi suất 0%/năm.**Chi tiết số phát sinh về các khoản vay ngắn hạn trong năm như sau:**

	Số đầu năm	Số tiền vay trong năm	Số trả nợ vay trong năm	Kết chuyển từ vay dài hạn	Số cuối năm
Công ty Cổ phần Hòn Ngọc Á Châu	36.776.100.000	-	-	-	36.776.100.000
IPAF	235.973.356.164	54.034.192.800	(72.576.867.436)	-	217.430.681.528
Công ty TNHH Học Viện Tài Chính IPA	1.600.000.000	10.000.000.000	(10.000.000.000)	-	1.600.000.000
Ông Vũ Hiền	-	-	-	54.672.949.048	54.672.949.048
Ông Nguyễn Tổng Giang	55.389.808.515	-	(55.389.808.515)	-	-
<b>Cộng</b>	<b>329.739.264.679</b>	<b>64.034.192.800</b>	<b>(137.966.675.951)</b>	<b>54.672.949.048</b>	<b>310.479.730.576</b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA**

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)****21. Phải trả người bán**

	<b>Số cuối năm</b>	<b>Số đầu năm</b>
Phải trả người bán cho hoạt động đầu tư tài sản	82.470.100	95.267.217
Phải trả tiền mua cổ phiếu	350.000.000	-
Phải trả người bán cho hoạt động kinh doanh	3.239.759.158	603.075
- <i>Tạp chí Cộng Sản</i>	3.089.229.003	-
- <i>Các nhà cung cấp khác</i>	150.530.155	603.075
Phải trả lãi tiền vay	848.050.079	27.686.812.828
- <i>Công ty TNHH MTV Tài chính IPA</i>	-	26.838.762.669
- <i>Công ty Cổ phần Hoàn Ngọc Á Châu</i>	848.050.079	848.050.159
<b>Cộng</b>	<b>4.520.279.337</b>	<b>27.782.683.120</b>

**22. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước**

	<b>Số đầu năm</b>	<b>Số phải nộp trong năm</b>	<b>Số đã nộp trong năm</b>	<b>Số cuối năm</b>
Thuế thu nhập doanh nghiệp	(57.285.419)	-	-	(57.285.419)
Thuế thu nhập cá nhân	8.677.500	119.749.216	(120.728.216)	7.698.500
Thuế đất phi nông nghiệp	-	6.710.000	(6.710.000)	-
Thuế môn bài	-	5.000.000	(5.000.000)	-
<b>Cộng</b>	<b>(48.607.919)</b>	<b>131.459.216</b>	<b>(132.438.216)</b>	<b>(49.586.919)</b>

Thuế thu nhập doanh nghiệp nộp thừa được trình bày tại chi tiêu Thuế và các khoản phải thu Nhà Nước.

**Thuế giá trị gia tăng**

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ với thuế suất 10%.

**Thuế thu nhập doanh nghiệp**

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 25%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	<b>Năm nay</b>	<b>Năm trước</b>
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	11.748.152.449	2.521.288.583
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:	(3.944.063.372)	(9.506.240.660)
- <i>Các khoản điều chỉnh tăng</i>	-	14.220.000
- <i>Các khoản điều chỉnh giảm</i>	(3.944.063.372)	(9.520.460.660)
Thu nhập chịu thuế	7.804.089.077	(6.984.952.077)
Lỗ được chuyển	(7.804.089.077)	-
Thu nhập tính thuế	-	(6.984.952.077)
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	25%	25%
<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp</b>	<b>-</b>	<b>-</b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA**

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

**BAO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)***Các loại thuế khác*

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

**23. Chi phí phải trả**

Chi phí lãi vay phải trả. Chi tiết:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty Cổ phần Đầu Tư và Vận Tải Dầu Khí Vinashin	73.926.111	73.926.111
Công ty Cổ phần Chứng Khoán Vndirect	331.742.864	-
<b>Cộng</b>	<b>405.668.975</b>	<b>73.926.111</b>

**24. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Kinh phí công đoàn	24.362.203	14.624.567
Cổ tức, lợi nhuận phải trả	8.500.000	2.226.000.000
Công ty Cổ phần Chứng Khoán Vndirect	12.986.109.273	-
Phải trả Công ty Cổ phần Thực Phẩm Homefood	12.774.557	-
Phải trả Ông Vũ Hiền	100.000.000	-
Phải trả khác	209.000.000	212.866.494
<b>Cộng</b>	<b>13.340.746.033</b>	<b>2.453.491.061</b>

**25. Vay và nợ dài hạn**

Số đầu năm là trái phiếu chuyển đổi phát hành trong năm 2011 để huy động vốn cho các dự án Công ty đang đầu tư. Trái phiếu có lãi suất cố định 18%/năm. Lãi trái phiếu được trả sau vào ngày đáo hạn. Trái phiếu sẽ được chuyển đổi sau 2 tháng kể từ ngày phát hành. Trái phiếu được chuyển đổi thành cổ phiếu với tỷ lệ 1:10 với kỳ hạn chuyển đổi là 1 năm. Mức giá chuyển đổi sẽ được tính toán cụ thể (không thấp hơn 10.000 VND/cổ phiếu) và thông báo cho trái chủ trước ngày trái phiếu đáo hạn ít nhất 10 ngày. Trái chủ có toàn quyền quyết định chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu hoặc từ chối chuyển đổi hoặc chỉ chuyển đổi một phần giá trị trái phiếu sang cổ phiếu. Trái chủ là Ông Vũ Hiền - Chủ tịch Hội đồng quản trị của Công ty đồng thời là cổ đông sở hữu 24,40 % vốn điều lệ của Công ty.

Trong năm, trái chủ đã chọn quyền không chuyển đổi trái phiếu. Công ty đã thanh toán một phần nợ gốc vay, phần còn lại được trình bày là vay ngắn hạn (xem thuyết minh số V.20).

*Chi tiết số phát sinh về các khoản vay dài hạn trong năm như sau:*

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	100.000.000.000	-
Số tiền vay trong năm (trái phiếu phát hành)	-	100.000.000.000
Số trả nợ vay trong năm	(45.327.050.952)	-
Kết chuyển sang vay ngắn hạn	(54.672.949.048)	-
<b>Cộng</b>	<b>-</b>	<b>100.000.000.000</b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA**

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)****26. Vốn chủ sở hữu***Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu*

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Cổ phiếu quỹ	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số dư đầu năm trước	600.000.000.000	370.867.003.490	(35.861.096.800)	85.859.078.614	1.020.864.985.304
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	-	2.521.288.583	2.521.288.583
<b>Số dư cuối năm trước</b>	<b>600.000.000.000</b>	<b>370.867.003.490</b>	<b>(35.861.096.800)</b>	<b>88.380.367.197</b>	<b>1.023.386.273.887</b>
Số dư đầu năm nay	600.000.000.000	370.867.003.490	(35.861.096.800)	88.380.367.197	1.023.386.273.887
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	-	11.748.152.449	11.748.152.449
Nộp bổ sung thuế	-	-	-	(47.601.117)	(47.601.117)
<b>Số dư cuối năm nay</b>	<b>600.000.000.000</b>	<b>370.867.003.490</b>	<b>(35.861.096.800)</b>	<b>100.080.918.529</b>	<b>1.035.086.825.219</b>

*Chi tiết vốn đầu tư của chủ sở hữu*

	Số cuối năm	Số đầu năm
Vốn góp của các cổ đông	600.000.000.000	600.000.000.000
Thặng dư vốn cổ phần	370.867.003.490	370.867.003.490
Cổ phiếu quỹ	(35.861.096.800)	(35.861.096.800)
<b>Cộng</b>	<b>935.005.906.690</b>	<b>935.005.906.690</b>

*Cổ tức*

Công ty đã chi trả cổ tức của các năm trước trong năm nay là 2.217.500.000 VND. Trong năm trước Công ty không chi trả cổ tức.

*Cổ phiếu*

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	60.000.000	60.000.000
Số lượng cổ phiếu phổ thông đã phát hành	60.000.000	60.000.000
Số lượng cổ phiếu phổ thông được mua lại	(1.803.500)	(1.803.500)
Số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành	58.196.500	58.196.500

Toàn bộ là cổ phiếu phổ thông. Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

**VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH****1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ**

Doanh thu của dịch vụ cho thuê văn phòng và cung cấp dịch vụ

**2. Giá vốn hàng bán**

Giá vốn của dịch vụ cho thuê văn phòng đã cung cấp.



**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA**

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)****3. Doanh thu hoạt động tài chính**

	<b>Năm nay</b>	<b>Năm trước</b>
Lãi tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn, tiền cho vay	5.374.897.729	1.832.596.592
Lãi tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	58.973.696	329.368.113
Cổ tức, lợi nhuận được chia	3.944.063.372	9.520.460.660
Lãi thanh lý các khoản đầu tư ngắn hạn, dài hạn khác	64.822.765.732	16.921.200.650
<b>Cộng</b>	<b>74.200.700.529</b>	<b>28.603.626.015</b>

**4. Chi phí tài chính**

	<b>Năm nay</b>	<b>Năm trước</b>
Chi phí lãi vay	18.348.051.045	13.783.645.904
Lỗ thanh lý các khoản đầu tư ngắn hạn, dài hạn khác	-	9.240.000.000
Khoản lỗ lũy kế của Công ty Cổ phần Thực Phẩm Homefood tại ngày 31 tháng 5 năm 2012	6.156.390.947	-
Dự phòng giảm giá các khoản đầu tư ngắn hạn, dài hạn	45.708.864.000	64.395.072.775
Hoàn nhập dự phòng giảm giá các khoản đầu tư ngắn hạn, dài hạn	(12.724.241.174)	(63.986.336.065)
Chi phí tài chính khác	757.785.169	14.026.123
<b>Cộng</b>	<b>58.246.849.987</b>	<b>23.446.408.737</b>

**5. Chi phí quản lý doanh nghiệp**

	<b>Năm nay</b>	<b>Năm trước</b>
Chi phí cho nhân viên	1.871.173.220	1.619.679.196
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	120.757.402	65.921.011
Chi phí khấu hao tài sản cố định	475.307.545	588.278.491
Thuế, phí và lệ phí	24.197.482	37.589.162
Lợi thế thương mại	269.629.607	134.814.808
Hoàn nhập chi phí dự phòng	-	(318.815.246)
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.599.021.685	1.066.947.592
Chi phí khác bằng tiền	489.314.329	529.725.573
<b>Cộng</b>	<b>4.849.401.270</b>	<b>3.724.140.587</b>

**6. Lãi cơ bản trên cổ phiếu**

Công ty không tính chi tiêu này trên Báo cáo tài chính riêng vì quy định tại chuẩn mực kế toán số 30 về "Lãi trên cổ phiếu" yêu cầu trường hợp Công ty phải lập cả Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất thì chỉ phải trình bày thông tin về lãi trên cổ phiếu theo qui định của chuẩn mực này trên Báo cáo tài chính hợp nhất.



## CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

## VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

### 1. Các khoản cam kết

- Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0104005776 ngày 20 tháng 3 năm 2009 do Sở Kế Hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp, Công ty đầu tư vào Công ty TNHH MTV Học viện IPA 10.000.000.000 VND, tương đương 100% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã đầu tư 361.160.000 VND, tương đương 3,6% vốn điều lệ. Vốn điều lệ còn phải đầu tư vào Công ty TNHH MTV Học viện Tài Chính IPA là 9.638.840.000 VND.
- Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 251031000075 ngày 29 tháng 02 năm 2008 do Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Hòa Bình cấp, Công ty đầu tư vào Công ty Cổ phần Đầu Tư Phát Triển Lũng Xuân 36.200.000.000 cổ phiếu, tương đương 40,22% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã đầu tư 8.185.833.730 VND, tương đương 100% vốn điều lệ đã đầu tư, số còn phải đầu tư là 28.014.166.270 VND.

### 2. Giao dịch với các bên liên quan

#### *Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan*

Các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan gồm: các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, kế toán trưởng và các thành viên mật thiết trong gia đình các cá nhân này.

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan như sau:

	Năm nay	Năm trước
<b>Hội đồng quản trị</b>		
<b>Ông Vũ Hiền</b>		
- Nhận cổ tức của các cổ phiếu và thanh toán lại theo ủy thác của Ông Vũ Hiền	619.420.000	682.535.000
- Công ty thanh toán nợ gốc vay	45.327.050.952	-
- Lãi vay phải trả	18.000.000.000	-
- Công ty nhận nợ phải trả tương ứng với khoản đầu tư của Ông Vũ Hiền tại Công ty Cổ phần Khoáng Sản Vạn Lợi - Bắc Kạn	100.000.000	-
- Công ty mua 400.000 cổ phiếu Công ty Cổ phần Điện Nông Thôn Trà Vinh (DTV) của Ông Vũ Hiền	2.040.000.000	-

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012, thù lao của Hội đồng quản trị trong năm 2012 là 180.000.000 VND/năm, năm 2011 Hội đồng quản trị không nhận thù lao.

Tại ngày kết thúc năm tài chính, công nợ còn phải trả Ông Vũ Hiền như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Gốc vay phải trả (xem thuyết minh số V.20, V.25)	54.672.949.048	100.000.000.000
Phải trả khác (xem thuyết minh số V.24)	100.000.000	-
<b>Cộng các khoản phải trả</b>	<b>54.772.949.048</b>	<b>100.000.000.000</b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA**

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)****Giao dịch với các bên liên quan khác**

Các bên liên quan khác của Công ty gồm:

<b>Bên liên quan</b>	<b>Mối quan hệ</b>
Công ty TNHH MTV Tài Chính IPA	Công ty con
Công ty TNHH MTV Quản Lý Quỹ Đầu Tư Chứng khoán IPA	Công ty con
Công ty TNHH MTV Học Viện Tài Chính IPA	Công ty con
Công ty Cổ phần Hòn Ngọc Á Châu	Công ty con
Công ty Cổ phần Năng Lượng Bắc Hà	Công ty con
Công ty Cổ phần Đầu Tư Phát Triển Lũng Xuân	Công ty con
Công ty Cổ phần Tư Vấn Quản trị Tài chính IPA	Công ty con
Công ty Cổ phần Thực Phẩm Homefood	Công ty liên kết
Công ty Cổ phần Giải Pháp Phần Mềm Tài Chính	Công ty liên kết
Công ty Cổ phần Chứng Khoán Vndirect	Tại ngày 31/12/2012 không nắm giữ trực tiếp vốn điều lệ nhưng toàn tập đoàn IPA nắm giữ 22% vốn điều lệ
Công ty Cổ phần Khoáng sản và Luyện Kim Vạn Lợi - Bắc Kạn	Công ty đăng ký nắm giữ 30% vốn điều lệ, hiện nắm giữ 47% vốn điều lệ đã góp
Công ty Cổ phần Cơ Khí Ngành In	Công ty sở hữu 39% vốn điều lệ
Công ty Cổ phần Ông Trung Ương	Công ty sở hữu 39% vốn điều lệ
Công ty Cổ phần Dược phẩm ECO	Công ty sở hữu 24% vốn điều lệ

Các nghiệp vụ phát sinh trong năm giữa Công ty với các bên liên quan khác như sau:

	<b>Năm nay</b>	<b>Năm trước</b>
<b>Công ty TNHH MTV Tài Chính IPA</b>		
Công ty vay	54.034.192.800	-
Công ty thanh toán một phần nợ gốc vay	72.576.867.436	32.400.000.000
Lãi vay phải trả trong năm	-	6.192.022.917
Công ty chi hộ	-	3.011.000
Công ty chuyển tiền góp vốn vào Công ty con thông qua tài khoản của Công ty TNHH MTV Tài Chính IPA	68.298.850.000	-
<b>Công ty TNHH Một thành viên Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán IPA</b>		
Các khoản IPA chi hộ và phân bổ chi phí	128.448.209	175.012.018
Công ty vay và trả nợ gốc vay	10.000.000.000	-
<b>Công ty TNHH Một thành viên Học Viện Tài Chính IPA</b>		
Công ty vay	-	1.600.000.000
Các khoản IPA chi hộ và phân bổ chi phí	-	68.095.077
Công ty thanh toán hộ chi phí	9.011.000	-



**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA**

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

	Năm nay	Năm trước
<b>Công ty Cổ phần Hòa Ngọc Á Châu</b>		
Công ty thanh toán hộ chi phí	135.380.000	204.460.480
Công ty góp vốn điều lệ	-	10.200.000.000
<b>Công ty Cổ phần Năng Lượng Bắc Hà</b>		
Công ty góp bổ sung vốn điều lệ bằng tiền	67.262.554.055	71.918.208.515
Công ty góp bổ sung vốn điều lệ bằng bù trừ nợ phải thu	306.554.055	566.327.330
Công ty cho thuê nhà, phân bổ chi phí điện thoại	-	395.531.282
Công ty cho vay	54.931.173.352	-
Công ty thanh toán hộ	235.480.347	131.242.920
<b>Công ty Cổ phần Đầu Tư Phát Triển Lũng Xuân</b>		
Công ty tạm ứng phí hoạt động	50.000.000	135.000.000
<b>Công ty Cổ phần Thực Phẩm Homefood (trước đây là Công ty TNHH MTV Sức Sống IPA)</b>		
Công ty bù khoản lỗ lũy kế đến ngày 31 tháng 5 năm 2012 bằng vốn điều lệ đã góp và bù trừ công nợ	6.156.390.947	-
Công ty góp vốn điều lệ (mới) bằng tiền và bù trừ công nợ	2.972.278.286	-
Công ty thanh toán hộ chi phí, phân bổ phí quản lý	693.714.876	1.850.048.070
<b>Công ty Cổ phần Giải Pháp Phần Mềm Tài Chính (FSS)</b>		
FSS chi trả cổ tức trong năm	-	326.000.000
IPA góp vốn bằng cần trừ cổ tức phải thu	-	712.000.000
<b>Công ty Cổ phần Tư vấn Quản trị Tài chính IPA</b>		
Công ty thanh toán hộ chi phí	4.022.000	-
<b>Công ty Cổ phần Chứng Khoán Vndirect (VNDS)</b>		
IPA thu phí thuê nhà, chi phí văn phòng, chi phí điện nước	7.489.772.115	6.748.618.692
IPA gửi tiền hỗ trợ lãi suất tại VNDS	135.000.000.000	86.000.000.000
IPA vay ngắn hạn VNDS (đảm bảo bởi hợp đồng hỗ trợ lãi suất tại VNDS)	-	135.535.645.503



**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA**

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

	<b>Năm nay</b>	<b>Năm trước</b>
Lãi phải trả trong năm	-	4.236.633.250
IPA nhận lãi tiền gửi có kỳ hạn từ VNDS	2.070.414.031	1.821.896.363
VNDS phải trả các khoản phí văn phòng khác	568.763.543	999.225.422
Cho VNDS – Chi nhánh HCM thuê xe	-	180.000.000

**Công ty Cổ phần Khoáng Sản và Luyện Kim Vạn Lợi - Bắc Kạn**

IPA góp vốn điều lệ	-	93.500.000.000
IPA chuyển tiền để Công ty Cổ phần Khoáng Sản và Luyện Kim Vạn Lợi - Bắc Kạn thực hiện hợp đồng 13.12 (xem thuyết minh V.15)	-	39.671.728.000
Công ty chuyển tiền góp vốn thành khoản cho vay	65.450.000.000	-
Công ty chuyển tiền góp vốn thành khoản cho vay	39.671.728.000	-
Công ty cho vay bằng tiền	8.500.000.000	-
Công ty nhận lại tiền cho vay	16.504.000.000	-

**Công ty Cổ phần Cơ Khí Ngành In**

Công ty cho vay	-	500.000.000
Công ty nhận lại tiền cho vay	500.000.000	-
Lãi cho vay được nhận trong năm	35.583.333	-

**Công ty Cổ phần Ong Trung Ương**

Công ty thuê văn phòng	258.440.000	109.832.000
IPA nhận cổ tức	174.080.000	637.470.000

**Công ty Cổ phần Dược phẩm ECO**

Công ty nhận lại tiền cho vay	2.792.818.373	3.449.858.224
Lãi cho vay được nhận trong kỳ	306.791.391	190.898.538
Điều chỉnh giảm lãi cho vay được nhận năm trước	847.070.718	-

Tại ngày kết thúc năm tài chính, công nợ với các bên liên quan khác như sau:

	<b>Số cuối năm</b>	<b>Số đầu năm</b>
Công ty TNHH MTV Quản Lý Quỹ Đầu Tư Chứng Khoán IPA	8.825.676	35.477.815
Công ty TNHH MTV Học Viện Tài Chính IPA	-	60.000.000
Công ty Cổ phần Hòn Ngọc Á Châu	22.875.000	1.881.000
Công ty Cổ phần Năng Lượng Bắc Hà	52.494.090.894	-
- Khoản cho vay	52.131.173.352	-
- Phải thu khác	362.917.542	-
Công ty Cổ phần Đầu Tư Phát Triển Lũng Xuân	1.402.193.209	1.352.193.209

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính



**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA**

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

	<b>Số cuối năm</b>	<b>Số đầu năm</b>
Công ty Cổ phần Khoáng Sản và Luyện Kim Vạn Lợi – Bắc Kạn	97.117.728.000	39.671.728.000
Công ty Cổ phần Chứng Khoán Vndirect	3.171.255.620	94.175.610.635
- Tiền bán cổ phiếu	-	7.500.000.000
- Hỗ trợ lãi suất dưới 3 tháng	-	24.000.000.000
- Tiền gửi thanh toán	2.489.253.516	61.676.385.213
- Các khoản phải thu khác	682.002.104	999.225.422
Công ty Cổ phần Thực Phẩm Homefood	-	2.485.035.288
Công ty Cổ phần Cơ Khí Ngành In	1.800.000.000	2.300.000.000
- Phải thu nợ gốc vay	-	500.000.000
- IPA thanh toán chi phí thực hiện dự án tòa nhà văn phòng tại 90 Pasteur - Q1-Tp HCM	1.800.000.000	1.800.000.000
Công ty Cổ phần Dược Phẩm Eco	-	4.326.154.334
- Phải thu nợ gốc vay	-	2.792.818.373
- Lãi cho vay	-	1.533.335.961
<b>Cộng các khoản phải thu</b>	<b>208.511.059.293</b>	<b>144.408.080.281</b>
Công ty TNHH MTV Tài chính IPA	217.430.681.528	270.312.118.833
- Gốc vay phải trả	217.430.681.528	235.973.356.164
- Lãi vay phải trả	-	26.838.762.669
- Phải trả cổ tức của Công ty Cổ phần Chứng Khoán Vndirect thanh toán qua Công ty cho Công ty TNHH MTV Tài Chính IPA	-	7.500.000.000
Công ty TNHH MTV Học Viện Tài Chính IPA - gốc vay	1.600.000.000	1.600.000.000
Công ty Cổ phần Hòn Ngọc Á Châu	37.624.150.079	37.624.150.079
- Gốc vay phải trả	36.776.100.000	36.776.100.000
- Lãi vay phải trả	848.050.079	848.050.079
Công ty Cổ phần Chứng Khoán Vndirect - phải trả khác	12.986.109.273	-
Công ty Cổ phần Thực phẩm Homefood	12.774.557	-
<b>Cộng các khoản phải trả</b>	<b>269.653.715.437</b>	<b>309.536.268.912</b>

Lãi suất vay từ các Công ty con, các cá nhân liên quan khác (xem thuyết minh số V.20) không có lãi suất hoặc lãi suất thấp hơn lãi suất bình quân trong năm của các ngân hàng thương mại.

Các khoản công nợ phải thu không có bảo đảm và sẽ được thanh toán bằng tiền. Trong các khoản phải thu các bên liên quan, khoản phải thu từ khoản cho Công ty Cổ phần Khoáng Sản và Luyện Kim Vạn Lợi – Bắc Kạn vay với số tiền 97.117.728.000 VND (xem thuyết minh số V.2) đã được lập dự phòng nợ phải thu khó đòi với giá trị dự phòng là 45.708.864.000 VND (xem thuyết minh số V.3).



## CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

#### 3. Thông tin về bộ phận

Công ty chỉ hoạt động trong một lĩnh vực kinh doanh là đầu tư tài chính và trong một khu vực địa lý là thành phố Hà Nội.

#### 4. Quản lý rủi ro tài chính

##### Tổng quan

Hoạt động của Công ty phát sinh các rủi ro tài chính sau: rủi ro tín dụng, rủi ro thanh khoản và rủi ro thị trường. Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm trong việc thiết lập các chính sách và các kiểm soát nhằm giảm thiểu các rủi ro tài chính cũng như giám sát việc thực hiện các chính sách và các kiểm soát đã thiết lập. Việc quản lý rủi ro được thực hiện chủ yếu bởi Phòng Kế toán – Tài chính theo các chính sách và các thủ tục đã được Hội đồng quản trị phê duyệt.

##### Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho Công ty.

Công ty có các rủi ro tín dụng phát sinh chủ yếu từ tiền gửi ngân hàng, các khoản cho vay và phải thu.

##### Tiền gửi ngân hàng

Các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn và không có kỳ hạn của Công ty được gửi tại các ngân hàng trong nước. Hội đồng quản trị không nhận thấy có rủi ro tín dụng trọng yếu nào từ các khoản tiền gửi này.

##### Các khoản cho vay và phải thu

Công ty cho các công ty con, công ty liên kết, các bên liên quan khác và các thành viên quản lý chủ chốt vay tiền. Các đơn vị và cá nhân này đều có uy tín và khả năng thanh toán tốt nên rủi ro tín dụng đối với các khoản cho vay và phải thu là thấp.

Mức độ rủi ro tín dụng tối đa đối với các tài sản tài chính là giá trị ghi sổ của các tài sản tài chính (xem thuyết minh số VII.5 về giá trị ghi sổ của các tài sản tài chính).

Bảng phân tích về thời gian quá hạn và giảm giá của các tài sản tài chính như sau:

	Chưa quá hạn hay chưa bị giảm giá	Đã quá hạn và/hoặc bị giảm giá	Cộng
<b>Số cuối năm</b>			
Tiền và các khoản tương đương tiền	2.666.908.186	-	2.666.908.186
Tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	113.333.063.571	606.085.002	113.939.148.573
Phải thu khách hàng	-	-	-
Các khoản cho vay	54.714.621.865	97.117.728.000	151.832.349.865
Các khoản phải thu khác	2.687.794.954	39.500.000.000	42.187.794.954
<b>Cộng</b>	<b>173.402.388.576</b>	<b>137.223.813.002</b>	<b>310.626.201.578</b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA**

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

	<b>Chưa quá hạn hay chưa bị giảm giá</b>	<b>Đã quá hạn và/hoặc bị giảm giá</b>	<b>Cộng</b>
<b>Số đầu năm</b>			
Tiền và các khoản tương đương tiền	86.302.646.076	-	86.302.646.076
Tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	282.088.768.718	606.085.002	282.694.853.720
Phải thu khách hàng	9.095.008.461	-	9.095.008.461
Các khoản cho vay	4.026.266.886	-	4.026.266.886
Các khoản phải thu khác	54.154.552.082	39.500.000.000	93.654.552.082
<b>Cộng</b>	<b>435.667.242.223</b>	<b>40.106.085.002</b>	<b>475.773.327.225</b>

**Rủi ro thanh khoản**

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện nghĩa vụ tài chính do thiếu tiền.

Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn lệch nhau.

Công ty quản lý rủi ro thanh khoản thông qua các biện pháp: thường xuyên theo dõi các yêu cầu về thanh toán hiện tại và dự kiến trong tương lai để duy trì một lượng tiền cũng như các khoản vay ở mức phù hợp, giám sát các luồng tiền phát sinh thực tế với dự kiến nhằm giảm thiểu ảnh hưởng do biến động của luồng tiền.

Thời hạn thanh toán của các khoản nợ phải trả tài chính phi phải sinh (bao gồm cả lãi phải trả) dựa trên thời hạn thanh toán theo hợp đồng và chưa được chiết khấu như sau:

	<b>Từ 1 năm trở xuống</b>	<b>Trên 1 năm đến 5 năm</b>	<b>Cộng</b>
<b>Số cuối năm</b>			
Vay và nợ	310.479.730.576	-	310.479.730.576
Phải trả người bán	4.520.279.337	-	4.520.279.337
Các khoản phải trả khác	13.746.415.008	-	13.746.415.008
<b>Cộng</b>	<b>328.746.424.921</b>	<b>-</b>	<b>328.746.424.921</b>
<b>Số đầu năm</b>			
Vay và nợ	329.739.264.679	100.000.000.000	429.739.264.679
Phải trả người bán	27.782.683.120	-	27.782.683.120
Các khoản phải trả khác	2.527.417.172	43.141.487	2.570.558.659
<b>Cộng</b>	<b>360.049.364.971</b>	<b>100.043.141.487</b>	<b>460.092.506.458</b>

Hội đồng quản trị cho rằng mức độ rủi ro đối với việc trả nợ là thấp. Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn từ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh và tiền thu từ các tài sản tài chính đáo hạn.

**Rủi ro thị trường**

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường.



# CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

Rủi ro thị trường liên quan đến hoạt động của Công ty là rủi ro về giá chứng khoán.

Các phân tích về độ nhạy, các đánh giá dưới đây liên quan đến tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 và ngày 31 tháng 12 năm 2011 trên cơ sở giá trị nợ thuần. Mức thay đổi của tỷ giá, lãi suất, giá chứng khoán, giá hàng hóa/nguyên vật liệu sử dụng để phân tích độ nhạy được dựa trên việc đánh giá khả năng có thể xảy ra trong vòng một năm tới với các điều kiện quan sát được của thị trường tại thời điểm hiện tại.

### Rủi ro về giá chứng khoán

Các chứng khoán do Công ty nắm giữ có thể bị ảnh hưởng bởi các rủi ro về giá trị tương lai của chứng khoán đầu tư. Công ty quản lý rủi ro về giá chứng khoán bằng cách thiết lập hạn mức đầu tư và đa dạng hóa danh mục đầu tư.

Hội đồng quản trị đánh giá mức độ ảnh hưởng do biến động của giá chứng khoán đến lợi nhuận sau thuế và vốn chủ sở hữu của Công ty là không đáng kể do phần lớn khoản đầu tư của Công ty là đầu tư dài hạn.

### Tài sản đảm bảo

Công ty không có tài sản tài chính thế chấp cho các đơn vị khác cũng như nhận tài sản thế chấp từ các đơn vị khác tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 và tại ngày 31 tháng 12 năm 2011.

## 5. Giá trị hợp lý của tài sản và nợ phải trả tài chính

### Tài sản tài chính

	Giá trị ghi sổ				Giá trị hợp lý	
	Số cuối năm		Số đầu năm		Số cuối năm	Số đầu năm
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng		
Tiền và các khoản tương đương tiền	2.666.908.186	-	86.302.646.076	-	2.666.908.186	86.302.646.076
Tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	113.939.148.573	(270.828.801)	282.694.853.720	(272.685.200)	113.668.319.772	282.422.168.520
Phải thu khách hàng	-	-	9.095.008.461	-	-	9.095.008.461
Các khoản cho vay	151.832.349.865	(45.818.625.415)	4.026.266.886	(109.761.415)	106.013.724.450	3.916.505.471
Các khoản phải thu khác	42.187.794.954	(39.500.000.000)	93.654.552.082	(39.500.000.000)	2.687.794.954	54.154.552.082
<b>Cộng</b>	<b>310.626.201.578</b>	<b>(85.589.454.216)</b>	<b>475.773.327.225</b>	<b>(39.892.446.615)</b>	<b>225.036.747.362</b>	<b>435.890.880.610</b>

### Nợ phải trả tài chính

	Giá trị ghi sổ		Giá trị hợp lý	
	Số cuối năm	Số đầu năm	Số cuối năm	Số đầu năm
Vay và nợ	310.479.730.576	429.739.264.679	310.479.730.576	429.739.264.679
Phải trả người bán	4.520.279.337	27.782.683.120	4.520.279.337	27.782.683.120
Các khoản phải trả khác	13.746.415.008	2.570.558.659	13.746.415.008	2.570.558.659
<b>Cộng</b>	<b>328.746.424.921</b>	<b>460.092.506.458</b>	<b>328.746.424.921</b>	<b>460.092.506.458</b>



## CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012


**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

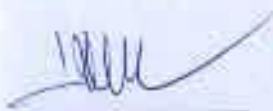
Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính được phản ánh theo giá trị có thể được chuyển đổi trong một giao dịch hiện tại giữa các bên có đầy đủ hiểu biết và mong muốn giao dịch.

Công ty sử dụng phương pháp và giả định sau để ước tính giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính:


- Giá trị hợp lý của tiền và các khoản tương đương tiền, phải thu khách hàng, cho vay, các khoản phải thu khác, vay, phải trả người bán và các khoản phải trả khác ngắn hạn tương đương giá trị sổ sách (đã trừ dự phòng cho phần ước tính có khả năng không thu hồi được) của các khoản mục này do có kỳ hạn ngắn.
- Giá trị hợp lý của các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn và các tài sản tài chính sẵn sàng để bán được niêm yết trên thị trường chứng khoán là giá giao dịch công bố tại ngày kết thúc năm tài chính. Đối với các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn và các tài sản tài chính sẵn sàng để bán chưa niêm yết nhưng có giá giao dịch do 3 công ty chứng khoán công bố tại ngày kết thúc năm tài chính thì giá trị hợp lý của các khoản đầu tư này là giá trung bình trên cơ sở giá giao dịch do 3 công ty chứng khoán công bố.

Công ty chưa thực hiện đánh giá chính thức các tài sản tài chính sẵn sàng để bán chưa niêm yết và không có giá giao dịch của 3 công ty chứng khoán công bố. Tuy nhiên, Hội đồng quản trị đánh giá giá trị hợp lý của các tài sản tài chính này không có sự khác biệt trọng yếu so với giá trị ghi sổ.

  
**Phan Thị Mến**  
Người lập biểu

  
**Lê Thị Hồng Linh**  
Kế toán trưởng

Lập, ngày 15 tháng 3 năm 2013.

  
**Vũ Hiền**  
Chủ tịch Hội đồng quản trị  
Người đại diện theo pháp luật